

# Bản tin thị trường

29.07.2022

*Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks*

## Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường  
Cổ phiếu quan tâm  
Danh mục đầu tư

## Tin Doanh Nghiệp

GAS, MSN

## Data Talks

Thống kê tự doanh  
Cổ phiếu tăng trưởng  
Lịch chia cổ tức



## Vnindex giữ mốc trên 1200

Cú bứt tốc hôm qua trôi qua rất nhanh và thị trường trở lại sự thận trọng vốn có trong phiên hôm nay. Những cổ phiếu tăng trần phiên hôm trước hầu hết đều hạ nhiệt và áp lực bán ra gia tăng đáng kể. Càng về cuối phiên thị trường càng dao động và rung lắc mạnh do hôm nay là kỳ review của các quỹ ETF. Khối ngoại trong ngày mua bán cân bằng trong đó mua ròng nhóm SSI, KBC, STB, DXG trong khi bán ròng NVL gần 300 tỷ cùng với DGC, VHM, HPG, VCB, DPM.

Chỉ số Vnindex vẫn giữ mốc trên 1200 trong tuần này. Đường Vnindex đã chuyển dần sang phương ngang và dao động trong vùng 1170 – 1250 trong ngắn hạn. Chỉ số Vnindex có thể còn di chuyển trong vùng hiện tại trong một thời gian nữa trước khi có thể phá vỡ và vượt lên trên khỏi vùng 1260.

Chiến lược hiện tại vẫn ưu tiên mua vào ở vùng giá thấp và không mua đuổi giá ở những phiên tăng mạnh. Các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng các nhịp sóng nhỏ để giao dịch. Các nhóm cổ phiếu ưu tiên giao dịch hiện tại: STB, VIB, MBB, VPB, OCB, VCI, HCM, FTS, SZC, TLG.

# Tin Doanh Nghiệp

## GAS lãi kỷ lục quý II, vượt 23% mục tiêu năm sau 6 tháng



Báo cáo tài chính quý II/2022 của Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS - Mã: GAS) cho thấy doanh thu thuần đạt 27.653 tỷ đồng, tăng khoảng 21% so với cùng kỳ.

Trong kỳ, giá vốn tăng 9%, mức tăng thấp hơn của doanh thu thuần nên PV GAS lãi gộp 6.912 tỷ, gấp 1,86 lần. Biên lãi gộp cải thiện từ 16,2% lên 25% quý này.

Trừ đi các chi phí hoạt động, PV GAS lãi sau thuế 5.141 tỷ đồng, gấp 2,2 lần cùng kỳ. Đây cũng là mức lãi kỷ lục của tổng công ty kể từ khi lên sàn.

Giải trình lý do lợi nhuận đột biến quý II, PV GAS cho biết giá dầu Brent bình quân quý II/2022 (113,93 USD/thùng) tăng 44,96 USD/thùng so với quý II/2021 (68,97 USD/thùng), tương ứng tăng 65%, làm cho lợi nhuận của khí khô tăng tương ứng.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần của PV GAS đạt 54.342 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 8.636 tỷ, lần lượt tăng 14.100 tỷ và tăng 4.278 tỷ so với cùng kỳ. Kết quả lợi nhuận này cũng vượt xa so với ước tính của công ty công bố trước đó là 6.919 tỷ đồng.

Thực tế giá dầu neo ở vùng cao, trên 100 USD/thùng đã hỗ trợ rất nhiều cho doanh thu và lợi nhuận của PV GAS. Bởi cứ giá dầu Brent tăng/giảm 5 USD/thùng thì doanh thu của tổng công ty sẽ tăng/giảm tương ứng là 1.500 tỷ, lợi nhuận trước thuế tương ứng tăng/giảm 500 tỷ, thông tin từ ban lãnh đạo PV GAS.

Năm 2022, tổng công ty đặt kế hoạch doanh thu 80.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 7.039 tỷ đồng. Kế hoạch này đề ra dựa trên phương án giá dầu 60 USD/thùng. Kết thúc nửa đầu năm, PV GAS đã thực hiện 68% kế hoạch doanh thu và vượt gần 23% chỉ tiêu lợi nhuận năm.

Tổng tài sản của PV GAS tăng gần 9.800 tỷ so với đầu năm lên 88.539 tỷ. Trong đó hàng tồn kho giảm hơn 1.100 tỷ về 2.107 tỷ đồng. Doanh nghiệp trích lập 83 tỷ để dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 3.700 tỷ lên 20.633 tỷ, trong đó hơn 4.480 tỷ là phải thu từ Tổng Công ty Điện lực Dầu khí (PV Power - Mã: POW). Hơn 7.800 tỷ là dự thu doanh thu bán và vận chuyển khí Nam Côn Sơn hai tháng cuối quý.

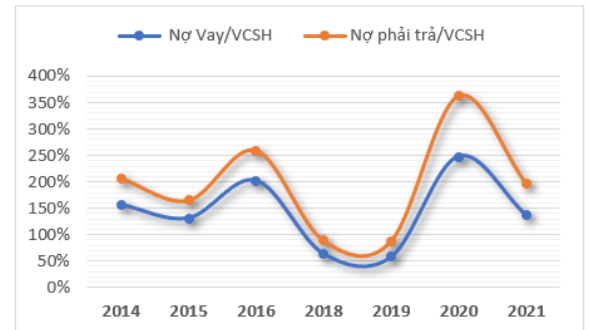
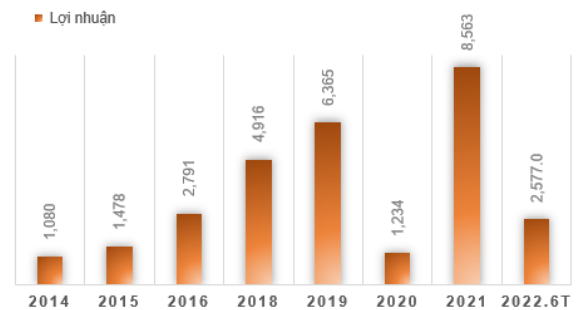
## Masan lãi ròng gần 2.600 tỷ

Theo công bố của Tập đoàn Masan (Mã: MSN), quý II, tập đoàn đạt 17.834 tỷ đồng doanh thu thuần, lợi nhuận sau thuế 1.215 tỷ đồng, giảm 16% về doanh thu nhưng tăng 15,3% về lợi nhuận so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, lợi nhuận sau thuế thuộc chủ sở hữu của công ty là 981 tỷ, tăng 24%.

Do tác động của chuyển giao mảng thức ăn chăn nuôi, doanh thu thuần hợp nhất trong 6 tháng đầu năm của Masan đạt 36.023 tỷ đồng, giảm 12,5% so với cùng kỳ năm trước. Loại trừ doanh thu từ mảng thức ăn chăn nuôi năm 2021 để so sánh tương đương, doanh thu thuần của Masan tăng 9,1% so với cùng kỳ do tăng trưởng tại Masan High-Tech Materials và tăng trưởng ổn định tại Masan Consumer Holdings.

Lợi nhuận sau thuế nửa đầu năm đạt 3.110 tỷ đồng, tăng trưởng 122,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Lãi ròng ghi nhận 2.577 tỷ, gấp 2,63 lần 6 tháng đầu năm 2021.

The CrownX là nền tảng tiêu dùng – bán lẻ tích hợp WinCommerce và Masan Consumer Holdings vẫn tăng trưởng 2,2% so với cùng kỳ năm 2021, đạt doanh thu thuần 26.092 tỷ đồng. Nhờ đó, The CrownX vẫn ghi nhận 3.178 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao (EBITDA) trong nửa đầu năm 2022 tăng 11,7% và 1.146 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trước lợi ích cho cổ đông không kiểm soát, tăng 68,7% so với cùng kỳ năm 2021.





## Danh mục nắm giữ

Ticker	Close	%	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note	Ngày đưa vào DM	Lãi / Lỗ
VIB	26.6	0.6	18	26	Mua quanh 25.	7/26/2022	3.9%
FPT	83.5	(1.6)	80	100	Mua quanh 83-84	7/26/2022	-1.6%
STB	24.7	1.0	18	28	Mua quanh 21.5-22.5	7/26/2022	7.9%
OCB	18.2	1.4	16	22	Mua quanh 16.5 - 17.5	7/26/2022	4.3%
SZC	51.7	(0.2)	40	65	Mua quanh 47-48	7/26/2022	4.7%
VCI	40.5	4.1	30	45	Mua quanh 35-37	7/26/2022	8.0%
FTS	31.8	1.4	30	50	Mua quanh 28-29	7/26/2022	6.2%
GVR	23.9	(0.2)	20	27	Mua quanh 21-22.5	7/26/2022	4.8%

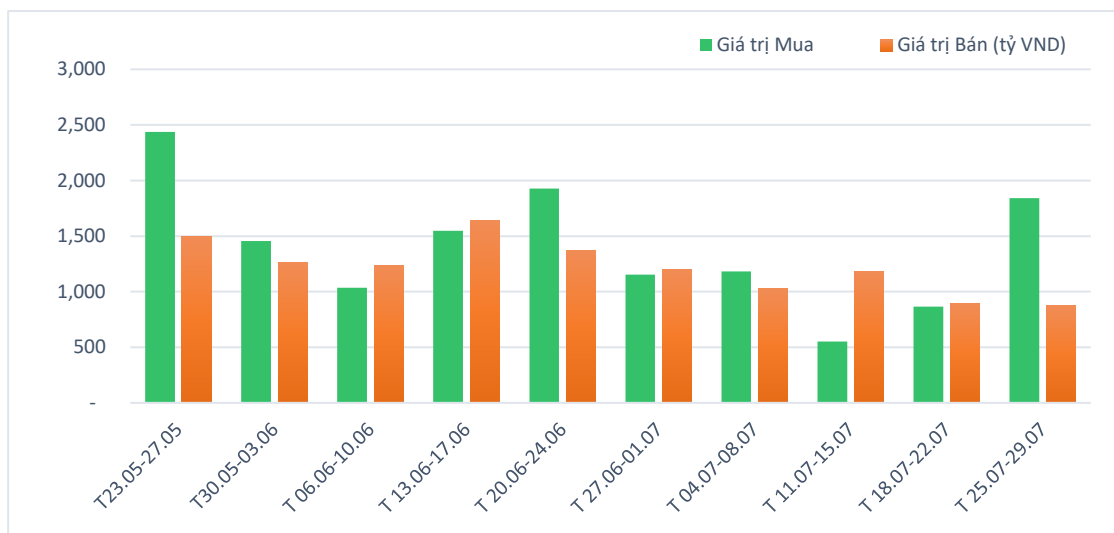
Các vị thế mua ngày 26,27/7 tiếp tục nắm giữ và chờ bán chốt lãi ngắn hạn.

## Review một số cổ phiếu từ 01.08

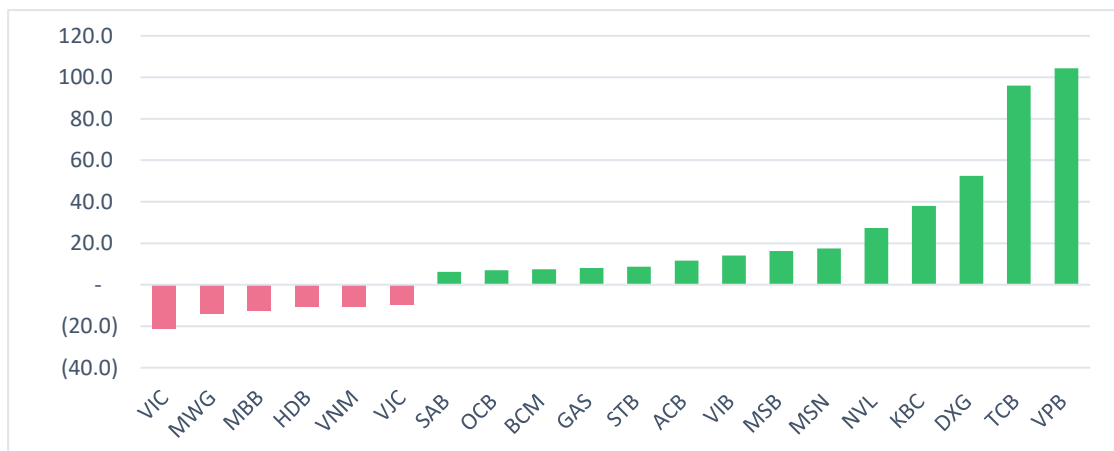
Ticker	Close	%	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note
SSI	21.4	0.9	20	25	Nền giá tốt, có thể mua quanh 20-20.5
CTS	18.5	1.4	17	20	Lưu ý kháng cự quanh 20. Chờ mua quanh 17.5
VPB	28.7	1.1	27	30	Theo dõi thêm. Có thể chờ mua quanh 27
GEX	23.0	2.9	20	26	Lưu ý kháng cự quanh 26. Có thể mua quanh 21-22
HCM	26.1	0.4	23	30	Giá tăng tốt, có thể mua quanh 24-25
SHB	14.7	(0.3)	14	17	Giá đang tạo đáy, Có thể mua quanh 13.5-14
TPB	26.6	(2.2)	25	30	Đang tạo đáy, chờ đợi thêm
VCG	22.5	0.4	20	25	Đang tăng tốt. Mua khi điều chỉnh. Mục tiêu 26 ngắn hạn



### Tổng giá trị mua bán hàng tuần của tự doanh:

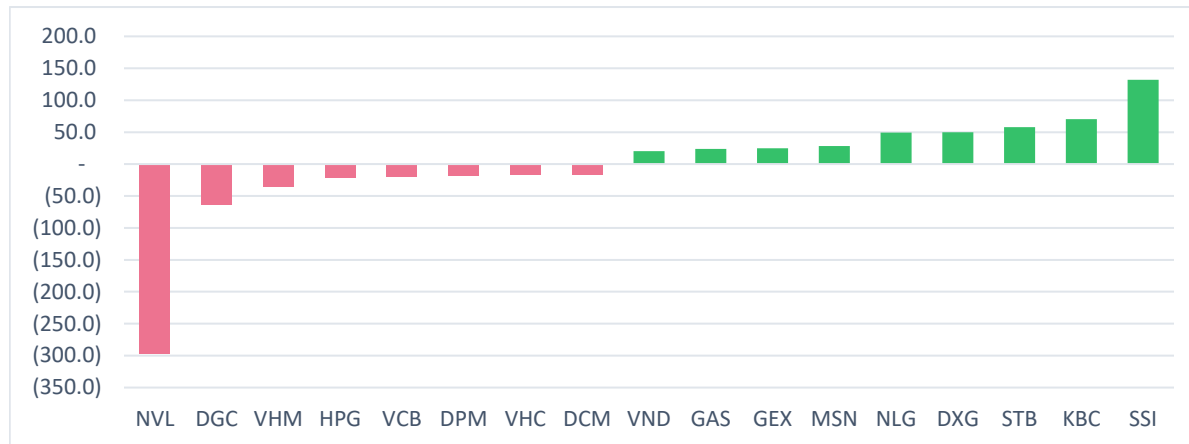


### Nhóm cổ phiếu tự doanh mua bán ròng nhiều nhất trong ngày (tỷ VND)





## Top mua bán ròng khối ngoại trong ngày (tỷ VND)



## Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	24.6	-10.5%	3,817,300	6.1	1.4	-	-	4,022	17,840
BID	HOSE	37.3	-0.3%	4,174,700	14.3	2.2	427,000	179,500	2,615	17,066
CTG	HOSE	27.2	-21.8%	5,464,700	9.9	1.3	906,800	214,500	2,739	20,454
EIB	HOSE	30.0	-11.5%	423,900	25.6	2.0	-	146,000	1,172	15,006
HDB	HOSE	24.2	-22.3%	1,777,600	6.9	1.5	51,300	207,500	3,506	16,306
LPB	HOSE	15.2	-25.1%	6,330,700	5.2	1.0	17,400	577,700	2,933	14,712
MBB	HOSE	25.7	-11.9%	7,417,700	6.5	1.4	-	2,900	3,933	17,750
MSB	HOSE	18.6	-34.5%	2,795,100	5.8	1.2	3,500	-	3,231	15,132
OCB	HOSE	18.2	-35.2%	1,802,100	5.7	1.1	6,600	114,000	3,206	16,404
SHB	HOSE	14.7	-34.9%	11,215,900	5.0	1.0	129,800	204,600	2,913	14,181
SSB	HOSE	31.9	-10.3%	1,515,200	13.8	2.3	23,000	-	2,304	13,611
STB	HOSE	24.7	-23.1%	17,762,000	13.3	1.4	3,845,600	1,511,200	1,856	18,174
TCB	HOSE	37.9	-25.5%	5,486,300	6.9	1.3	-	-	5,458	28,080
TPB	HOSE	26.6	-37.9%	3,021,600	6.5	1.5	15,000	11,500	4,079	17,310
VCB	HOSE	74.7	-5.4%	1,176,000	12.6	2.5	1,378,700	1,636,200	5,910	29,421
VIB	HOSE	26.6	-24.6%	6,336,200	5.7	1.6	-	3,200	4,651	16,748
VPB	HOSE	28.7	-20.3%	12,985,400	5.6	1.3	566,300	566,300	5,135	21,416
BAB	HNX	16.7	-20.9%	9,400	16.4	1.4	-	500	1,021	12,279
NVB	HNX	28.8	9.1%	13,900		3.7	-	11,400	3	7,695
VBB	UPCOM	10.4	-45.5%	7,800	9.7	0.9	-	-	1,068	12,202
VAB	UPCOM	9.8	-33.8%	161,500	5.2	0.8	-	-	1,902	12,443
SGB	UPCOM	13.3	-28.5%	300		1.1	-	-	540	12,368
PGB	UPCOM	22.0	-34.5%	47,200	22.1	1.5	-	-	997	14,272
NAB	UPCOM	14.3	-27.8%	38,600		-	-	-	3,247	17,329
KLB	UPCOM	23.6	-7.5%	100	22.9	1.8	-	-	1,031	13,236
BVB	UPCOM	13.8	-40.0%	855,200	19.0	1.1	-	-	725	13,020
ABB	UPCOM	11.4	-30.5%	2,121,200	4.6	0.9	-	-	2,491	12,860
				<b>96,757,600</b>	<b>10.64</b>	<b>1.51</b>	<b>7,371,000</b>	<b>5,387,000</b>	<b>2,692</b>	<b>16,197</b>



## Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	AGX	UPCoM	15/08/2022	16/08/2022	23/08/2022	Trả cổ tức bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	CRE	HOSE	15/08/2022	16/08/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Thưởng cổ phiếu
3	CRE	HOSE	15/08/2022	16/08/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
4	BMD	UPCoM	9/8/2022	10/8/2022	30/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	LCG	HOSE	9/8/2022	10/8/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	TVM	UPCoM	9/8/2022	10/8/2022	22/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	TR1	UPCoM	5/8/2022	8/8/2022	19/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	STK	HOSE	4/8/2022	5/8/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 5:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
9	BTT	HOSE	3/8/2022	4/8/2022	15/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	LHC	HNX	3/8/2022	4/7/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1	Thưởng cổ phiếu
11	NXT	UPCoM	2/8/2022	3/8/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
12	PJT	HOSE	1/8/2022	2/8/2022	12/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	VDS	HOSE	29/07/2022	1/8/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:35	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	VDS	HOSE	29/07/2022	1/8/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Thưởng cổ phiếu
15	VDS	HOSE	29/07/2022	1/8/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
16	GLT	HNX	29/07/2022	1/8/2022	11/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	YBM	HOSE	29/07/2022	1/7/2022	31/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	DHN	UPCoM	29/07/2022	1/8/2022	11/8/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	VPH	HOSE	29/07/2022	1/7/2022	8/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	PNP	UPCoM	29/07/2022	1/8/2022	5/9/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	CMD	UPCoM	29/07/2022	1/8/2022	10/8/2022	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	EVF	HOSE	28/07/2022	29/07/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Thưởng cổ phiếu
23	CMX	HOSE	28/07/2022	29/07/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Thưởng cổ phiếu
24	NUE	UPCoM	28/07/2022	29/07/2022	15/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 689 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	PDB	HNX	28/07/2022	29/07/2022	18/08/2022	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	CE1	UPCoM	28/07/2022	29/07/2022	19/08/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	VXP	UPCoM	27/07/2022	28/07/2022	15/08/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	VTH	HNX	27/07/2022	28/07/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:58	Thưởng cổ phiếu



## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VI**Securities  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931